

# Chương ~~4~~ Thiết kế giao diện

# Nội dung

- ❖ Đặt vấn đề
- ❖ Các nguyên tắc thiết kế
- ❖ Các loại giao diện
- ❖ Sơ đồ liên kết các màn hình
- ❖ Đặc tả giao diện

# Đặt vấn đề

- ❖ Cần quan tâm đến giao diện giữa người và máy trong các ứng dụng tin học
- ❖ Giao diện là cầu nối giữa người dùng quen với các ứng xử tự nhiên và máy tính đòi hỏi tính chính xác, chặt chẽ
- ❖ Thông qua giao diện, người dùng cảm thấy dễ chịu, thích thú, tiện nghi, nâng cao hiệu quả và tránh sai sót khi sử dụng phần mềm

# Các nguyên tắc thiết kế

## ❖ Tính thân thiện

- Các chức năng được mô tả một cách dễ hiểu
- Các hoạt động được thực hiện theo trình tự tự nhiên nhất với người dùng
- Hệ thống có thể phát hiện được những sai sót do bất cẩn của người dùng
- Chuẩn bị sẵn những gợi ý cho người dùng khi có những tình huống đặc biệt
- Người dùng biết mình đang ở đâu trong thứ tự thực hiện
- Có hướng dẫn trợ giúp đầy đủ

# Các nguyên tắc thiết kế

## ❖ Tính dễ chịu sau một thời gian sử dụng

- Màu sắc: hài hoà, nên theo các màu chuẩn
- Vị trí các lệnh: thống nhất giữa các màn hình
- Cách giao tiếp với hệ thống: có cấu trúc, đơn giản, dễ hiểu

# Các nguyên tắc thiết kế

## ❖ Tính nhất quán của hệ thống

- Dữ liệu: sử dụng tên gọi, cách trình bày thống nhất
- Sưu liệu: tài liệu hướng dẫn người sử dụng và người bảo trì phải như nhau
- Mã hoá dữ liệu: chọn hình thức mã hoá duy nhất
- Cấu trúc toàn hệ thống: trình bày menu các cấp như nhau

# Các loại giao diện

- ❖ Đầu vào: thiết kế màn hình nhập, sửa, xoá dữ liệu
- ❖ Đầu ra: màn hình kết xuất báo biểu
- ❖ Đối thoại giữa người sử dụng và hệ thống

# Form và report

- ❖ Form là một tài liệu nghiệp vụ chứa một số dữ liệu đã định nghĩa trước và một số phần để trống cần điền dữ liệu
- ❖ Report là một tài liệu nghiệp vụ chỉ chứa dữ liệu đã định nghĩa, chỉ dành để xem hay đọc

# Quy trình thiết kế form và report

- ❖ Trả lời các câu hỏi Ai, Cái gì, Khi nào, Ở đâu và Như thế nào liên quan đến việc tạo form và report

**TABLE 8-1: Fundamental Questions When Designing Forms and Reports**

1. Who will use the form or report?
2. What is the purpose of the form or report?
3. When is the form or report needed and used?
4. Where does the form or report need to be delivered and used?
5. How many people need to use or view the form or report?

# Quy trình thiết kế form và report

- ❖ Xây dựng prototype ban đầu
- ❖ Yêu cầu người dùng xem xét và đánh giá prototype
- ❖ Người dùng có thể chấp nhận thiết kế hoặc yêu cầu vài thay đổi
- ❖ Lặp lại quy trình đến khi thiết kế được chấp nhận

# Hướng dẫn thiết kế form và report

- ❖ Dùng tiêu đề có ý nghĩa, rõ ràng để đặt cho form, report
- ❖ Chỉ hiển thị những thông tin cần thiết
- ❖ Cân đối cách trình bày
- ❖ Thiết kế một hệ thống di chuyển dễ dàng

**TABLE 8-2: Guidelines for Designing Forms and Reports**

<b>Guideline</b>	<b>Description</b>
Use meaningful titles	Clear and specific titles describing content and use of form or report Revision date or code to distinguish a form or report from prior versions Current date that identifies when the form or report was generated Valid date that identifies on what date (or time) the data in the form or report were accurate
Include meaningful information	Only needed information displayed Information provided in a usable manner without modification
Balance the layout	Information balanced on the screen or page Adequate spacing and margins used All data and entry fields clearly labeled
Design an easy navigation system	Clearly show how to move forward and backward Clearly show where you are (e.g., page 1 of 3) Notify user of the last page of a multipage sequence

Vague title

Difficult to read: information is packed too tightly

Pine Valley Furniture

CUSTOMER INFORMATION

CUSTOMER NO:	1273	
NAME:	CONTEMPORARY DESIGNS	
ADDRESS:	123 OAK ST.	
CITY-STATE-ZIP:	AUSTIN, TX 78704	
YTD-PURCHASE:	47,285.00	
CREDIT LIMIT:	10,000.00	
YTD-PAYMENTS:	42,656.65	
DISCOUNT %:	5.0	
PURCHASE:	21-JAN-12	22,000.00
PAYMENT:	21-JAN-12	13,000.00
PURCHASE:	02-MAR-12	16,000.00
PAYMENT:	02-MAR-12	15,500.00
PAYMENT:	23-MAY-12	5,000.00
PURCHASE:	12-JUL-12	9,285.00
PAYMENT:	12-JUL-12	3,785.00
PAYMENT:	21-SEP-12	5,371.65
STATUS:	ACTIVE	

No navigation information

No summary of account activity

Easy to read: clear, balanced layout

Clear title

Pine Valley Furniture

Detail Customer Account Information

Customer Number: 1273

Name: Contemporary Designs

Page: 2 of 2

Today: 11-OCT-12

DATE	PURCHASE	PAYMENT	CURRENT BALANCE
01-Jan-12			0.00
21-Jan-12	(22,000.00)		(22,000.00)
21-Jan-12		13,000.00	(9,000.00)
02-Mar-12	(16,000.00)		(25,000.00)
02-Mar-12		15,500.00	(9,500.00)
23-May-12			0.00
12-Jul-12	(9,285.00)		(13,785.00)
12-Jul-12		3,785.00	(10,000.00)
21-Jul-12		5,371.65	(4,628.35)
YTD-SUMMARY	(47,285.00)	42,656.65	(4,628.35)

Help

Prior Screen

Exit

Summary of account information

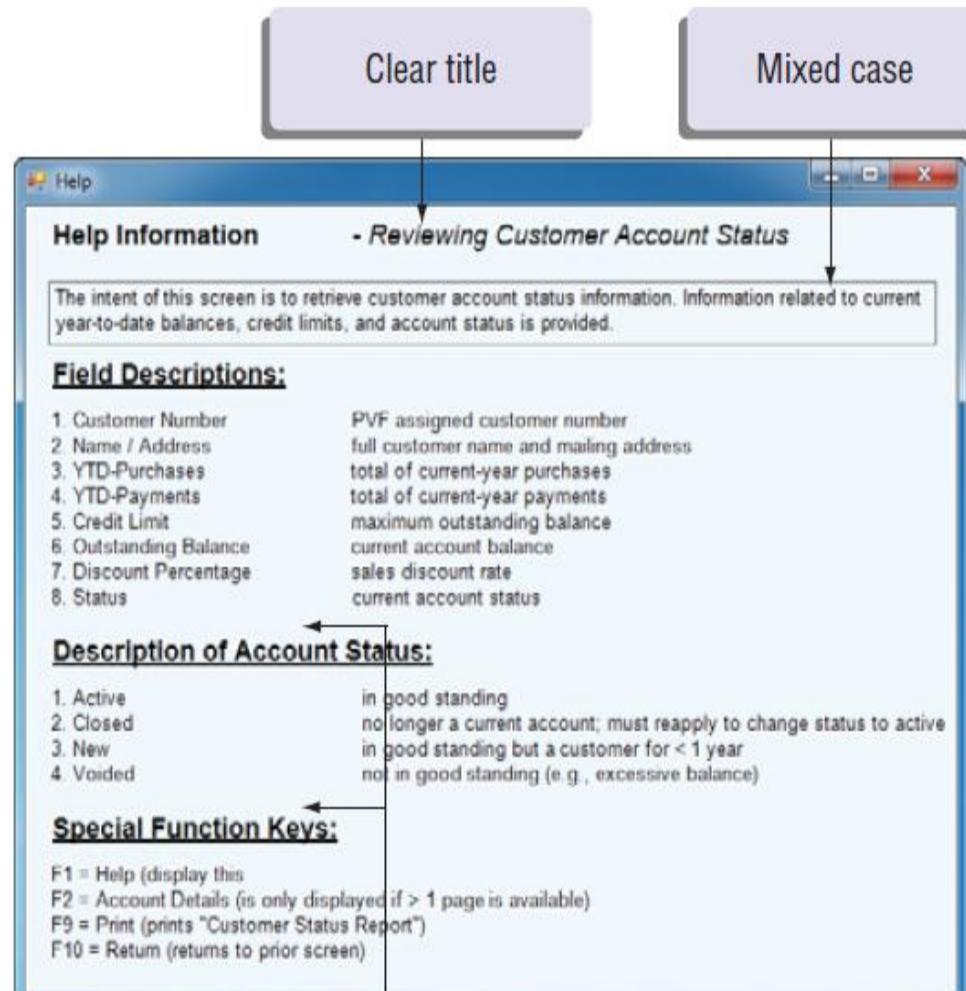
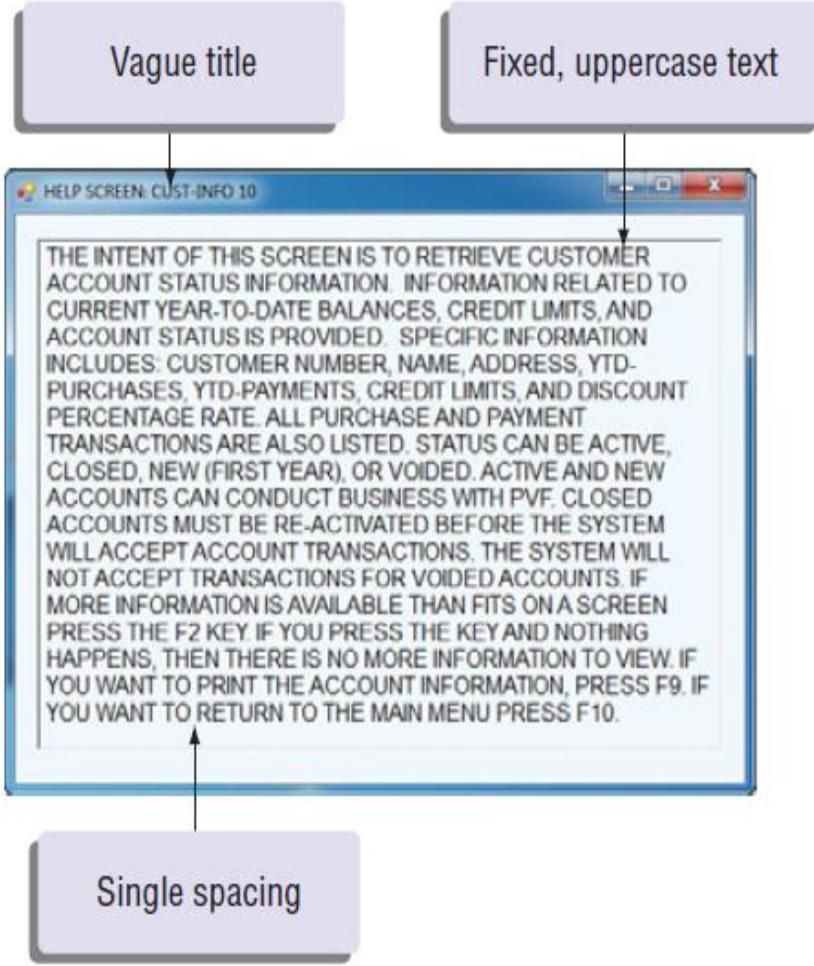
Clear navigation information

A

B

# Hiển thị văn bản

- ❖ Kết hợp chữ viết hoa, viết thường. Dùng dấu chấm câu theo quy định.
- ❖ Dùng khoảng cách đôi giữa các dòng hoặc thêm một dòng trống giữa các đoạn
- ❖ Canh lề trái
- ❖ Không dùng gạch nối ở cuối dòng
- ❖ Dùng chữ viết tắt chỉ khi mọi người dùng đều có thể hiểu và nó ngắn hơn đáng kể so với từ gốc



# Thiết kế bảng và danh sách

- ❖ Dùng nhãn có ý nghĩa
- ❖ Định dạng hàng, cột và văn bản sao cho dễ đọc
- ❖ Định dạng các loại dữ liệu số, chữ sao cho dễ đọc

**TABLE 8-5: General Guidelines for Displaying Tables and Lists**

Guideline	Description
Use meaningful labels	All columns and rows should have meaningful labels. Labels should be separated from other information by using highlighting. Redisplay labels when the data extend beyond a single screen or page.
Format columns, rows, and text	Sort in a meaningful order (e.g., ascending, descending, or alphabetical). Place a blank line between every five rows in long columns. Similar information displayed in multiple columns should be sorted vertically (i.e., read from top to bottom, not left to right). Columns should have at least two spaces between them. Allow white space on printed reports for user to write notes. Use a single typeface, except for emphasis. Use same family of typefaces within and across displays and reports. Avoid overly fancy fonts.
Format numeric, textual, and alphanumeric data	Right-justify <i>numeric data</i> and align columns by decimal points or other delimiter. Left-justify <i>textual data</i> . Use short line length, usually 30 to 40 characters per line (this guideline is what newspapers use, and it is easy to speed-read). Break long sequences of <i>alphanumeric data</i> into small groups of three to four characters each.

No column labels

Single column for all types of data

CUSTOMER INFORMATION	
CUSTOMER NO:	1273
NAME:	CONTEMPORARY DESIGNS
ADDRESS:	123 OAK ST.
CITY-STATE-ZIP:	AUSTIN, TX 78704
YTD-PURCHASE:	47,285.00
CREDIT LIMIT:	10,000.00
YTD-PAYMENTS:	42,656.65
DISCOUNT %:	5.0
PURCHASE:	21-JAN-12 22,000.00
PAYMENT:	21-JAN-12 13,000.00
PURCHASE:	02-MAR-12 16,000.00
PAYMENT:	02-MAR-12 15,500.00
PAYMENT:	23-MAY-12 5,000.00
PURCHASE:	12-JUL-12 9,285.00
PAYMENT:	12-JUL-12 3,785.00
PAYMENT:	21-SEP-12 5,371.65
STATUS:	ACTIVE

Numeric data are left-justified

Clear and separate column labels for each data type

Pine Valley Furniture		Page: 2 of 2
Detail Customer Account Information		Today: 11-OCT-12
Customer Number: 1273		
Name:	Contemporary Designs	
DATE	PURCHASE	PAYMENT
01-Jan-12		0.00
21-Jan-12	(22,000.00)	(22,000.00)
21-Jan-12		(9,000.00)
02-Mar-12	(16,000.00)	(25,000.00)
02-Mar-12		15,500.00
		(9,500.00)
23-May-12		5,000.00
12-Jul-12	(9,285.00)	(13,785.00)
12-Jul-12		(10,000.00)
21-Jul-12		5,371.65
		(4,628.35)
YTD-SUMMARY	(47,285.00)	42,656.65
		(4,628.35)

Numeric data are right-justified

A

B

Place meaningful labels on all columns and rows

Alphabetic text is left-justified

Use a meaningful title

Box the table data to improve the appearance of the table

Pine Valley Furniture Salesperson Annual Summary Report, 2012						
January 10, 2013		Page 1 of 2				
Region	Salesperson	SSN	Quarterly Actual Sales			
			First	Second	Third	Fourth
Northwest & Mountain						
	Baker	999-99-9999	195,000	146,000	133,000	120,000
	Hawthorne	999-99-9999	220,000	175,000	213,000	198,000
	Hodges	999-99-9999	110,000	95,000	170,000	120,000
Midwest & Mid-Atlantic						
	Franklin	999-99-9999	110,000	120,000	170,000	90,000
	Stephenson <sup>1</sup>	999-99-9999	75,000	66,000	80,000	80,000
	Swenson	999-99-9999	110,000	98,000	100,000	90,000
New England						
	Brightman	999-99-9999	250,000	280,000	260,000	330,000
	Kennedy	999-99-9999	310,000	190,000	270,000	280,000

<sup>1</sup>Sales reflect May 1, 2012–December 31, 2012.

Superscript characters can be used to alert reader of more detailed information

Sort columns in some meaningful order (names are sorted alphabetically within region)

Long sequence of alphanumeric data is grouped into smaller segments

Right-justify all numeric data

Try to fit table onto a single page to help in making comparisons

# Thiết kế giao diện và hộp thoại

- ❖ Thiết kế giao diện và hộp thoại liên quan đến việc định nghĩa cách thức con người và máy tính trao đổi thông tin
- ❖ Một giao diện người-máy tốt cung cấp cấu trúc nhất quán cho việc tìm, xem và sử dụng các thành phần khác nhau của hệ thống

# Thiết kế giao diện

- ❖ Thiết kế cách trình bày
- ❖ Cấu trúc các mục dữ liệu
- ❖ Kiểm soát dữ liệu nhập
- ❖ Cung cấp phản hồi
- ❖ Cung cấp trợ giúp

# Thiết kế cách trình bày

- ❖ Sử dụng định dạng chuẩn cho form và report trên máy tương tự với form và report trên giấy
- ❖ Form thường có các thành phần sau
  - Tiêu đề
  - Thông tin về trình tự và thời gian
  - Hướng dẫn và thông tin định dạng
  - Chi tiết dữ liệu
  - Tóm tắt dữ liệu
  - Chữ ký
  - Ghi chú

# PINE VALLEY FURNITURE

Sequence and  
Time Information

INVOICE No. \_\_\_\_\_

Date: \_\_\_\_\_

*Sales Invoice*

Header

SOLD TO:

Customer Number: \_\_\_\_\_

Name: \_\_\_\_\_

Address: \_\_\_\_\_

City: \_\_\_\_\_ State: \_\_\_\_\_ Zip: \_\_\_\_\_

Phone: \_\_\_\_\_

SOLD BY: \_\_\_\_\_

Product Number	Description	Quantity Ordered	Unit Price	Total Price

Body

Total Order Amount \_\_\_\_\_

Less Discount \_\_\_\_\_ % \_\_\_\_\_

Total Amount \_\_\_\_\_

Customer Signature: \_\_\_\_\_

Date: \_\_\_\_\_

Authorization

Totals

Pine Valley Furniture

Customer Order Report		Today:	11-OCT-12
		Order Number:	913-A36-98
<b>Customer Information</b>			
<b>Customer Number:</b> 1273 <b>Name:</b> Contemporary Designs <b>Address:</b> 123 Oak Street <b>City:</b> Austin <b>State:</b> TX <b>Zip:</b> 28384			
<b>PRODUCT NUMBER</b>	<b>DESCRIPTION</b>	<b>QUANTITY ORDERED</b>	<b>UNIT PRICE</b>
M128	Bookcase	4	200.00
B381	Cabinet	2	150.00
B210	Table	1	500.00
G200	Deluxe Chair	8	400.00
<b>TOTAL ORDER AMOUNT</b>			4,800.00
<b>5% DISCOUNT</b>			240.00
<b>TOTAL AMOUNT DUE</b>			4560.00
<b>Help</b>		<b>Print (password required)</b>	<b>Select Customer or Exit</b>

# Thiết kế cách trình bày

- ❖ Cách di chuyển trên màn hình theo trình tự từ trái sang phải, trên xuống dưới
- ❖ Đối với các vùng không được nhập dữ liệu thì nên thiết kế để người dùng không thể truy xuất
- ❖ Khi thiết kế cách di chuyển trong hệ thống, sự linh hoạt và nhất quán là hai yếu tố quan trọng
  - Người dùng có thể di chuyển tới, lui hay đến một mục bất kỳ
  - Người dùng di chuyển trong các form theo cách thức giống nhau hoặc tương tự nhau

**TABLE 8-6: Checklist for Validating the Usability of User Interface**

**Cursor-Control Capabilities**

Move the cursor forward to the next data field.

Move the cursor backward to the previous data field.

Move the cursor to the first, last, or some other designated data field.

Move the cursor forward one character in a field.

Move the cursor backward one character in a field.

**Editing Capabilities**

Delete the character to the left of the cursor.

Delete the character under the cursor.

Delete the whole field.

Delete data from the whole form (empty the form).

**Exit Capabilities**

Transmit the screen to the application program.

Move to another screen/form.

Confirm the saving of edits or go to another screen/form.

**Help Capabilities**

Get help on a data field.

Get help on a full screen/form.

Source: Based on J. S. Dumas (1988). *Designing User Interfaces for Software*. Upper Saddle River, NJ: Prentice Hall.

# Cấu trúc các mục dữ liệu

- ❖ Không yêu cầu dữ liệu có sẵn hoặc có thể tính toán được
- ❖ Luôn cung cấp giá trị mặc định nếu có thể
- ❖ Ghi sẵn các loại đơn vị dữ liệu
- ❖ Cho phép tra cứu giá trị hoặc tự động điền giá trị khi có đủ thông tin

# Cấu trúc các mục dữ liệu

- ❖ Luôn đặt đầu đề cạnh bên trường dữ liệu
- ❖ Cung cấp các ví dụ định dạng nếu có thể
- ❖ Tự động canh lề dữ liệu
- ❖ Cung cấp trợ giúp cảm ứng cảnh khi thích hợp

**TABLE 8-8: Display Design Options for Entering Text**

Options	Example
Line caption	Phone Number <u>( )</u> - _____
Drop caption	<u>( )</u> - _____
Boxed caption	Phone Number <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content;">Phone Number</div>
Delimited characters	<u>                             </u> Phone Number
Check-off boxes	Method of payment (check one) <input type="checkbox"/> Check <input type="checkbox"/> Cash <input type="checkbox"/> Credit card: Type

# Kiểm soát dữ liệu nhập

- ❖ Một mục tiêu của thiết kế giao diện là giảm lỗi nhập dữ liệu
- ❖ Cần phải dự đoán các loại lỗi người dùng có thể mắc phải để thiết kế các đặc trưng của giao diện hệ thống nhằm tránh, phát hiện và sửa các lỗi nhập dữ liệu
- ❖ Cần phát triển các cách kiểm tra và kỹ thuật để phát hiện dữ liệu không hợp lệ trước khi lưu trữ hoặc chuyển đi

**TABLE 8-9: Types of Data Errors**

<b>Data Error</b>	<b>Description</b>
Appending	Adding additional characters to a field
Truncating	Losing characters from a field
Transcribing	Entering invalid data into a field
Transposing	Reversing the sequence of one or more characters in a field

**TABLE 8-10: Techniques Used by Systems Designers to Detect Data Errors before Saving or Transmission**

Validation Test	Description
Class or composition	Test to ensure that data are of proper type (e.g., all numeric, all alphabetic, alphanumeric)
Combinations	Test to see that value combinations of two or more data fields are appropriate or make sense (e.g., does the quantity sold make sense given the type of product?)
Expected values	Test to see whether data are what is expected (e.g., match with existing customer names, payment amount, etc.)
Missing data	Test for existence of data items in all fields of a record (e.g., is there a quantity field on each line item of a customer order?)
Pictures/templates	Test to ensure that data conform to a standard format (e.g., are hyphens in the right places for a student ID number?)
Range	Test to ensure data are within a proper range of values (e.g., is a student's grade-point average between 0 and 4.0?)
Reasonableness	Test to ensure data are reasonable for situation (e.g., pay rate for a specific type of employee)
Self-checking digits	Technique by which extra digits, derived using a standard formula (see Figure 8-15), are added to a numeric field before transmission and checked after transmission
Size	Test for too few or too many characters (e.g., is social security number exactly nine digits?)
Values	Test to make sure values come from a set of standard values (e.g., two-letter state codes)

# Cung cấp phản hồi

- ❖ Khi thiết kế giao diện, cung cấp phản hồi thích hợp
- ❖ Các loại phản hồi
  - Thông tin trạng thái
  - Gợi ý
  - Thông báo lỗi và khuyến cáo

# Thông tin trạng thái

- ❖ Thông báo cho người dùng những gì đang diễn ra trong hệ thống
- ❖ Cung cấp thông tin trạng thái khi đang xử lý các tác vụ đặc biệt quan trọng khi tác vụ kéo dài

## Gợi ý

- ❖ Khi nhắc nhở người dùng về thông tin hoặc hành động, cần cụ thể trong yêu cầu, nhờ đó người dùng biết chính xác phải làm gì
- ❖ Một thiết kế tốt là thiết kế có khả năng cung cấp ví dụ, giá trị mặc định hoặc thông tin định dạng

# Thông báo lỗi và khuyến cáo

- ❖ Thông báo phải cụ thể, không gắn với các mã lỗi
- ❖ Cố hướng người dùng đến giải pháp cho vấn đề thay vì chỉ báo lỗi
- ❖ Các thông báo lỗi có cùng định dạng, dễ phân biệt với các loại thông tin khác

**TABLE 8-11: Examples of Poor and Improved Error Messages**

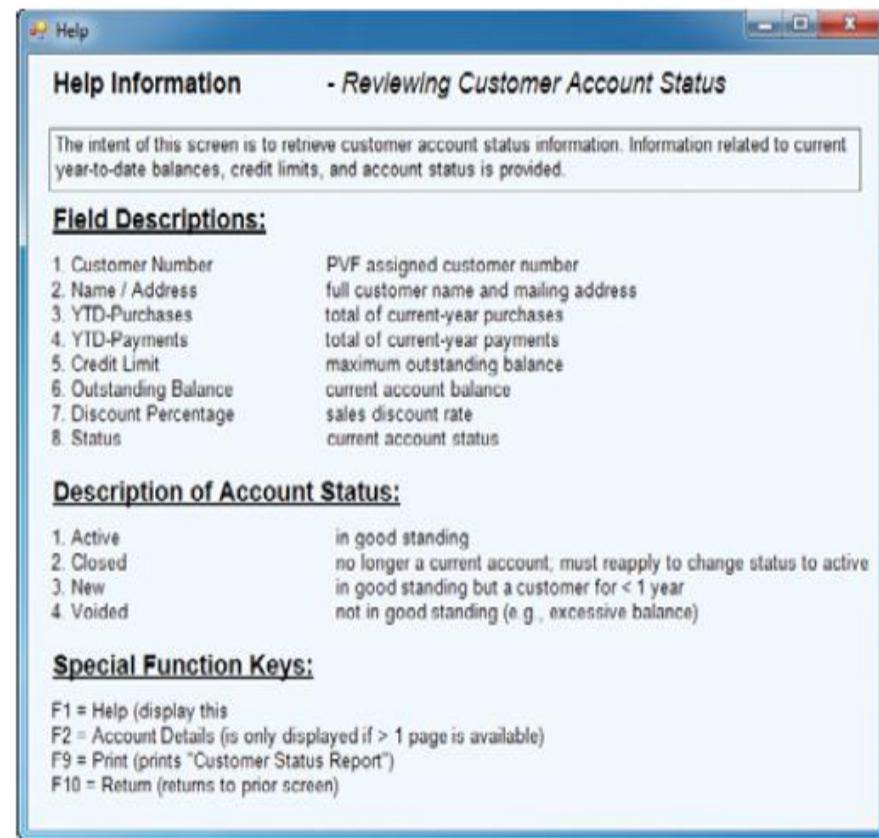
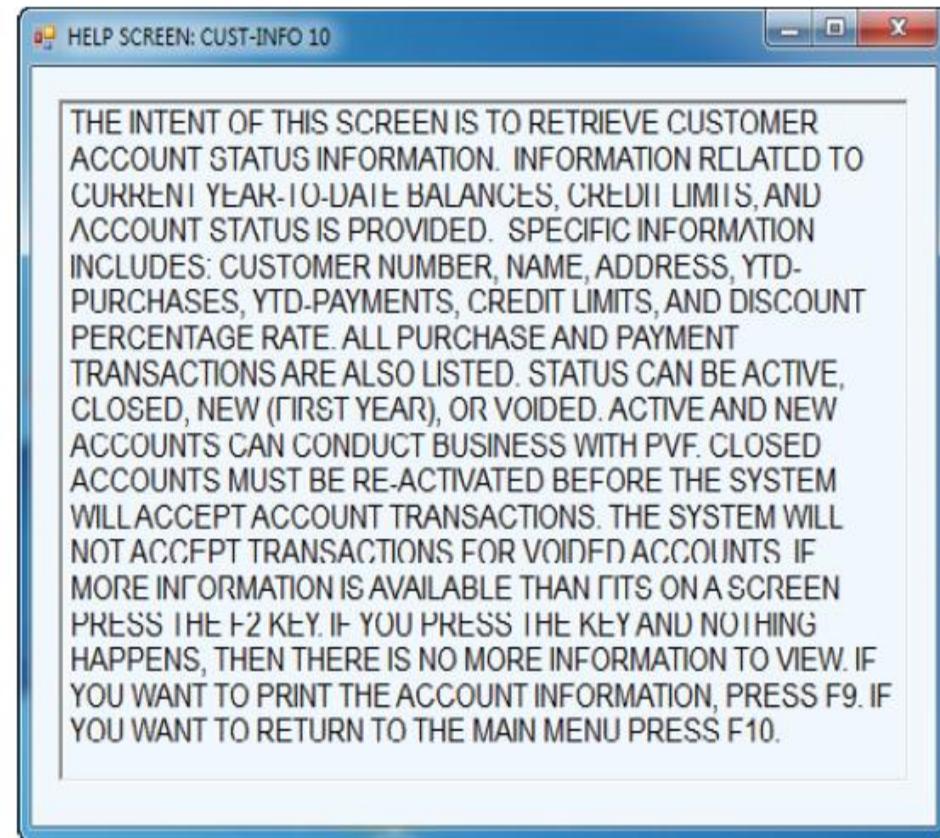
Poor Error Messages	Improved Error Messages
ERROR 56 OPENING FILE	The file name you typed was not found. Press F2 to list valid file names.
WRONG CHOICE	Please enter an option from the menu.
DATA ENTRY ERROR	The prior entry contains a value outside the range of acceptable values. Press F9 for list of acceptable values.
FILE CREATION ERROR	The file name you entered already exists. Press F10 if you want to overwrite it. Press F2 if you want to save it with a new name.

# Cung cấp trợ giúp

- ❖ aaaaĐặt mình vào vị trí người dùng để thiết kế phần trợ giúp
- ❖ Một số hướng dẫn
  - Dùng từ đơn giản, ngắn gọn, câu đầy đủ. Chỉ cung cấp cho người dùng những gì họ cần biết và khả năng tìm thêm thông tin
  - Chia thông tin thành các phần nhỏ dễ kiểm soát
  - Cung cấp các ví dụ và kết quả minh họa

## Cung cấp trợ giúp

- ❖ Trợ giúp có thể được cung cấp ở mức hệ thống, màn hình hoặc form, và mức trường dữ liệu (trợ giúp cảm ngũ cảnh)
- ❖ Sau khi rời màn hình trợ giúp, người dùng luôn có thể quay về nơi yêu cầu trợ giúp



**TABLE 8-13: Types of Help**

Type of Help	Example of Question
Help on help	How do I get help?
Help on concepts	What is a customer record?
Help on procedures	How do I update a record?
Help on messages	What does "Invalid File Name" mean?
Help on menus	What does "Graphics" mean?
Help on function keys	What does each function key do?
Help on commands	How do I use the "Cut" and "Paste" commands?
Help on words	What do "merge" and "sort" mean?

# Thiết kế hộp thoại

- ❖ Một hộp thoại là một chuỗi tương tác giữa người dùng và hệ thống
- ❖ Yêu cầu chính khi thiết kế hộp thoại là đảm bảo tính nhất quán trong chuỗi hành động và thuật ngữ

# Thiết kế hộp thoại

- ❖ Cho phép người dùng chuyên nghiệp dùng phím tắt đặc biệt
- ❖ Trình tự các bước cần thực hiện phải tự nhiên
- ❖ Cung cấp phản hồi cho mỗi hoạt động của người dùng
- ❖ Tất cả các lỗi có thể được phát hiện và báo lại, đề xuất nên làm gì

# Thiết kế hộp thoại

- ❖ Hộp thoại nên cho phép người dùng đảo ngược hành động
- ❖ Dữ liệu không nên bị xóa khi chưa xác nhận
- ❖ Thời gian đáp ứng chấp nhận được
- ❖ Hỗ trợ người dùng di chuyển dễ dàng

# Bài tập

## Bài 1: Chỉ ra những vấn đề trong thiết kế giao diện sau

HỆ THỐNG QUẢN LÝ BĂNG ĐĨA

Ten	TheLoai	GiaThue
The Last Samurai	Hành Động	15000
Cuộc chiến với lửa	Tinh Cảm	15000
Gọi Giác Mơ Về	Tinh Cảm	15000
Trận Chiến Cuối Cùng	Hà	15000
Cuốn Theo Chiều Gió	Tinh Cảm	10000
Hận Tình Cung Cảm	Tinh Cảm	20000
Ngày Trở Về	Hành Động	15000
Gọi Mái Tên Em	Tinh Cảm	15000
Đao Kiếm Vô Tình	Kiếm Hiệp	16000
Gái Nhảy	Tinh Cảm	15000
Những Cô Gái Chán Dài	Tinh Cảm	15000

Copyright © by Thuận - Quang - Giang

# Bài tập

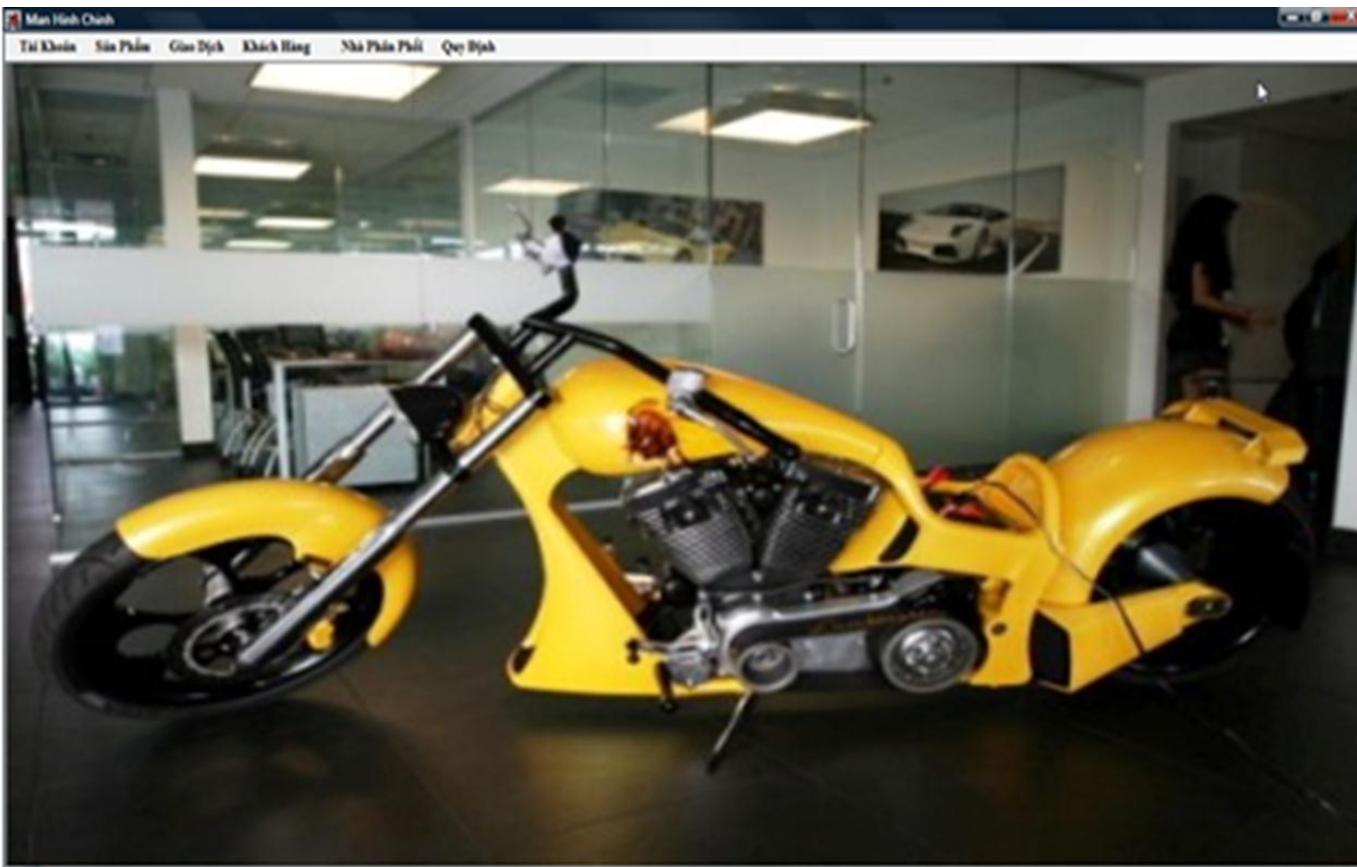
## Bài 2: Chỉ ra những vấn đề trong thiết kế giao diện sau

The screenshot shows a Microsoft Internet Explorer window with the title "Untitled Page - Microsoft Internet Explorer". The address bar displays the URL <http://localhost:4203/QLBD/MhapBD.aspx>. The main content area is titled "HỆ THỐNG QUẢN LÝ BĂNG ĐĨA". On the left, there is a sidebar with a menu titled "Trang Chủ" containing links for Đăng Nhập, Băng Đĩa, Khách Hàng, Phiếu Thuê, Chi Tiết Thuê, Thông kê, and Quản trị. Below the menu is a calendar for December 2007. The central part of the page displays a table titled "Danh mục băng đĩa" with columns: Chọn, Tên, Thể Loại, Số Lượng, and Giá Thuê. The table lists eight items, each with a "Chọn" link. A tooltip for the "Chọn" link indicates "Sửa Xem Thêm". The data in the table is as follows:

	Tên	Thể Loại	Số Lượng	Giá Thuê
Chọn	The Last Samurai	Hành Động	5	15000
Chọn	Cuộc chiến với lửa	Tình Cảm	4	15000
Chọn	Gọi Giác Mơ Về	Tình Cảm	6	15000
Chọn	Trận Chiến Cuối Cùng	Hài	2	15000
Chọn	Cuốn Theo Chiều Gió	Tình Cảm	1	10000
Chọn	Hận Tình Cung Cảm	Tình Cảm	5	20000
Chọn	Ngày Trở Về	Hành Động	15	15000

# Bài tập

**Bài 3: Chỉ ra những vấn đề trong thiết kế giao diện sau**



Tim Kiem

Ten San Pham

Nha Phan Phoi

Gia Tu

Lam Sach

Tim

 Den

Thoat

Danh Sach San Pham

Tat Ca SP

Hinh Anh San Pham



Thong Tin Mau Chung Tao

Them Mau

Sua Mau

Xoa Mau

Ten Mau

Ma Mau

Dong Y

Huy Bep

Thong Tin San Pham

Them SP

Sua SP

Xoa SP

Ten San Pham

SH

Ma San Pham

2

Gia San Pham

120000000

VND

Nha Phan Phoi

Honda Thailand

Model Nam

2009

Tong So

0

Chiiec

Dong Y

Huy

Chi Tiep San Pham

Mau SP Hien Co

White

Xoa 1 Mau

Insert Tung Mau.Anh Cho 1 San Pham

Ma Mau

White

Ten Hinh

C:\Users\minhhcan\Desktop\My

So Luong

0

Chiiec

Chon Hinh

Cap Nhiet

# Bài tập

Bài 5: Sử dụng phần mềm quản lý bán hàng eSaleX 4.1 và rút ra nhận xét về ưu, khuyết điểm cho giao diện của các chức năng

- ❖ Lập phiếu xuất hàng
- ❖ Lập phiếu nhập hàng
- ❖ Thêm mặt hàng mới
- ❖ Báo cáo tổng kết nhập, xuất, doanh thu

# Q & A